

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK TÔ
TỈNH KONTUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2019/DS-ST**.

Ngày: 21-11-2019.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ – TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoa Như.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Trần Thanh Hảo

2. Ông Nguyễn Văn Luận

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Anh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô, tỉnh KonTum.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1954.(có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ II, xã T, huyện C, tỉnh KonTum

- Bị đơn: Bà Phạm Thị H - Sinh năm 1968 (có mặt)

Trú tại : Thôn 2, xã T, huyện C, tỉnh KonTum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Tôi có cho bà Phạm Thị H vay nhiều lần cụ thể như sau:

Ngày 24/10/2017 vay 250.000.000 đồng, lãi phát sinh 90.000.000 đồng (lãi ngày tính 04 tháng, mỗi ngày 3000 đồng) và lãi từ tháng 3/2018 đến tháng 9/2019 là 250.000.000 đồng (lãi tính theo tháng 5%/tháng)

Ngày 26/10/2017 vay 20.000.000 đồng + (lãi phát sinh tính từ 26/10/2017 đến 9/2019 là 5%/tháng) là: 23.000.000 đồng

Ngày 30/10/2017 vay 100.000.000 đồng (ghi A Băng) + Lãi phát sinh tính từ ngày 30/10/2017 đến 28/2/2018 là 36.000.000 đồng (3000đồng/ngày) + lãi phát sinh tính theo tháng là 5%/tháng tính từ tháng 3/2018 đến tháng 9/2019 là 95.000.000 đồng

Ngày 30/10/2017 vay 30.000.000 (15.000.000 + 15.000.000) + Lãi phát sinh tính theo tháng là 5%/tháng từ ngày 30/10/2017 đến 30/9/2019 là 34.500.000 đồng

Ngày 01/11/2017 vay 150.000.000 đồng . Lãi tính theo tháng 5%/tháng từ tháng 11/2017 đến tháng 9/2019 là 182.000.000 đồng.

Ngày 13/11/2017 vay 20.000.000 đồng. Lãi tính theo tháng 5% từ tháng 11/2017 đến 10/2019 là 23.000.000 đồng

Ngày 31/8/2017 vay 24.000.000 đồng. Lãi tính 5%/tháng từ 8/2017 đến 9/2019 là 30.000.000 đồng.

Tổng số tiền gốc và lãi là 1.835.000.000 đồng, trong đó nợ gốc 594.000.000 đồng.

Tất cả các khoản tiền nêu trên tôi vay ở ngoài để cho bà H mượn, mục đích đảo nợ ngân hàng, thời hạn trả nợ là ngay sau khi đảo nợ xong.

Khoản chi H vay hộ cho Trần Đức Huyền và Trần Thị Hương, A Băng, Nguyễn Văn Huy chi H chịu trách nhiệm trả nợ. Đề nghị Tòa án không đưa anh Huyền, chị Hương, A Băng, anh Huy tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, bà L thay đổi nội dung yêu cầu tiền lãi, đề nghị tính lãi theo quy định của pháp luật

Bị đơn trình bày ý kiến:

Tại bản tự khai tôi đã trình bày. Tôi không đồng ý yêu cầu khởi kiện. Thực chất hiện nay tôi chỉ còn nợ bà L tổng số tiền vay là 594.000.000 đồng. Cụ thể tôi đã nhận số tiền chị L đã đưa là 150.000.000 đồng ngày 01/11/2017 + 250.000.000 đồng ngày 24/10/2017 + 100.000.000 đồng vay ngày 30/10/2017 (vay cho A Băng) +15.000.000 đồng ngày 21/10/2017 cho Trần Đức Huyền + 15.000.000 đồng ngày 31/10/2017 cho Trần Thị Hương + 20.000.000 đồng ngày 13/11/2017 mua bảo hiểm + 20.000.000 đồng ngày 26/10/2017 mua bảo hiểm + 24.000.000 đồng ngày 31/8/2017.

Khoản vay hộ cho Trần Đức Huyền và Trần Thị Hương, A Băng, Nguyễn Văn Huy tôi chịu trách nhiệm trả nợ vì tôi vay và nhận tiền từ chị L. Sau này tôi sẽ làm việc với anh Huyền, chị Hương, A Băng. Còn Nguyễn Văn Huy là chồng tôi nên đề nghị Tòa án không đưa họ tham gia tố tụng.

Khi vay hai bên không thỏa thuận tiền lãi, thời hạn trả nợ thường là ngay sau khi đáo nợ ngân hàng xong. Tôi cũng đã trả rất nhiều tiền lãi về các khoản nợ này cho chị L nên tôi không đồng ý với yêu cầu tiền lãi của chị L.

Vì vậy, tôi không đồng ý trả nợ 1.835.000.000 đồng, chỉ đồng ý trả gốc 594.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy việc bà Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị H trả nợ được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bà L và bà H có quan hệ làm ăn vay mượn tiền với nhau bằng các hợp đồng cho vay tiền. Bà H thừa nhận tất cả 08 Hợp đồng vay tiền này và đồng ý trả cho bà L số tiền nợ gốc, không đồng ý trả tiền lãi.

Các bên đương sự nhận nợ gốc với nhau, các khoản vay có ghi tên Trần Đức Huyền và Trần Thị Hương, A Băng, Nguyễn Văn Huy; chị H chịu trách nhiệm trả nợ và các bên đề nghị Tòa án không đưa anh Huyền, chị Hương, A Băng, anh Huy tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy, các khoản tiền này bà H nhận tiền từ bà L, thừa nhận có nợ nên nghĩa vụ trả nợ thuộc bà H và không phát sinh quyền và nghĩa vụ trả tiền của anh Huyền, chị Hương, A Băng, anh Huy với bà L. Nếu có tranh chấp giữa bà H và những người này thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác nên Tòa án không đưa họ vào tham gia tố tụng. Như vậy, các bên chỉ tranh chấp nhau về tiền lãi.

Xét thấy, bà H cho rằng vay không có lãi là không có căn cứ, vì chính bà cho rằng đã trả cho bà H rất nhiều tiền lãi, trong giấy nợ ngày 24/10/2017, có ghi:

“24/10/2017 đến ngày 11/6/2018, 150.000 trên một ngày x 2700 số tiền lãi này là lãi ngày của số tiền 500 triệu đồng x 1500/trên ngày. Tiền gốc là 500.000.000 đ(năm trăm triệu đồng tiền lãi là 405.00.000đ(bốn trăm linh năm triệu đồng)”. Đây là nét chữ viết của chị H, phù hợp với thời gian cho vay của các Hợp đồng vay tiền trong khoảng từ 20/10/2017 đến 11/6/2018. Bà H cũng thừa nhận đây là thời điểm chốt lại của các lần vay tiền trong đó có 08 Hợp đồng đang tranh chấp. Vì vậy, xác định các hợp đồng trên đều là hợp đồng cho vay có lãi.

Các bên cho nhau vay tiền với mức lãi suất vượt quá quy định của pháp

lãi (5% / tháng), chưa thu lợi được đồng nào nên không cấu thành tội cho vay nặng lãi theo quy định của Bộ luật hình sự. Đây là giao dịch dân sự nên cần tính lại mức lãi suất cho đúng điều 468 Bộ luật dân sự là 20%/năm, cụ thể như sau:

Về tiền lãi theo khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015 quy định:

Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau:

a) *Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này;*

b) *Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.*

Lãi suất trong hạn trên nợ gốc theo thỏa thuận là 5% / tháng nhưng vượt quy định pháp luật nên tính lại là 20%/năm cho tất cả các hợp đồng vay tiền từ khi vay cho đến ngày thỏa thuận trả nợ, cụ thể:

Ngày 24/10/2017 vay 250.000.000 đồng, không ghi rõ thời hạn trả nợ, tuy hợp đồng không ghi rõ thời hạn trả nợ, nhưng tại phiên tòa, bà H thừa nhận ngày 11/6/2018, bà L có đòi nợ nhưng bà H chưa trả được nên lãi trong hạn tính từ ngày vay cho đến ngày 11/6/2018.

$250.000.000 \text{ đồng} \times 07 \text{ tháng} \times 20\%/\text{năm} = 31.527.777 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền 31.527.777 đồng tính đến khi xử sơ thẩm $\times 10\%/\text{năm} \times 01 \text{ năm} 05 \text{ tháng} 10 \text{ ngày} = 4.553.921 \text{ đồng}$. Tổng cộng : **36.081.698 đồng**

- Ngày 26/10/2017 vay 20.000.000 đồng , thời hạn trả nợ 26/11/2017 nên lãi là:

$20.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\%/\text{năm} = 332.000 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền 332.000 $\times 10\%/\text{năm} \times 01 \text{ năm} 11 \text{ tháng} 25 \text{ ngày} = 66.400 \text{ đồng}$. Tổng cộng : **398.400 đồng**

- Ngày 30/10/2017 vay 100.000.000 đồng (ghi A Băng), thời hạn trả nợ 30/12/2017 nên lãi là :

$100.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\%/\text{năm} = 3.332.000 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền 3.332.000 tính đến khi xét xử sơ thẩm $\times 10\%/\text{năm} \times 01 \text{ năm} 11 \text{ tháng} 21 \text{ ngày} = 666.400 \text{ đồng}$. Tổng cộng : **3.998.400 đồng**

- Ngày 31/10/2017 vay 30.000.000, (15.000.000 + 15.000.000), thời hạn trả nợ 30/11/2017 nên lãi là:

$30.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\%/\text{năm} = 499.800 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền 499.800 đồng tính đến khi xét xử sơ thẩm $\times 10\%/\text{năm} \times 01$

năm 11 tháng 21 ngày = 99.960 đồng. Tổng cộng : **599.760 đồng**

- Ngày 01/11/2017 vay 150.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là 01/12/2017 nên lãi là:

$150.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\%/năm = 2.499.000 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền 2.499.000 đồng tính đến khi xét xử sơ thẩm $\times 10\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 20 \text{ ngày} = 499.800 \text{ đồng}$. Tổng cộng : **2.999.600 đồng**

- Ngày 03/11/2017 vay 20.000.000 đồng. Thời hạn trả nợ 03/12/2017 nên lãi là:

$20.000.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ ngày} \times 20\%/năm = 332.000 \text{ đồng}$, cộng với lãi chậm trả của số tiền tính đến khi xét xử sơ thẩm $\times 10\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 18 \text{ ngày} = 66.400 \text{ đồng}$. Tổng cộng : **398.400 đồng**

Ngày 31/8/2017 vay 24.000.000 đồng. Không ghi thời hạn trả nợ nên lãi suất trong hạn tính từ ngày vay cho đến ngày 11/6/2018 (ngày bà L đòi nợ bà H nhưng chưa trả):

$24.000.000 \text{ đồng} \times 20\%/năm \times 07 \text{ tháng } 17 \text{ ngày} = 3.026.666 \text{ đồng}$

Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất 20%/năm là 30%/năm tính đến ngày xét xử sơ thẩm:

Ngày 24/10/2017 vay 250.000.000 đồng, không ghi rõ thời hạn trả nợ, tại phiên tòa, bà H thừa nhận ngày 11/6/2018, bà L có đòi nợ nhưng bà H chưa trả được nên lãi nợ quá hạn tính từ ngày 11/6/2018.

$250.000.000 \text{ đồng} \times 30\% \times 01 \text{ năm } 05 \text{ tháng } 10 \text{ ngày} = 108.233.000 \text{ đồng}$

- Ngày 26/10/2017 vay 20.000.000 đồng , thời hạn trả nợ 26/11/2017.

$20.000.000 \text{ đồng} \times 30\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 25 \text{ ngày} = 11.950.000 \text{ đồng}$

- Ngày 30/10/2017 vay 100.000.000 đồng (ghi A Băng) , thời hạn trả nợ 30/12/2017

$100.000.000 \text{ đồng} \times 30\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 21 \text{ ngày} = 58.750.000 \text{ đồng}$

- Ngày 31/10/2017 vay 30.000.000, (15.000.000 + 15.000.000), thời hạn trả nợ 30/11/2017 .

$30.000.000 \text{ đồng} \times 30\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 21 \text{ ngày} = 17.775.000 \text{ đồng}$

- Ngày 01/11/2017 vay 150.000.000 đồng, thời hạn trả nợ là 01/12/2017.

$150.000.000 \text{ đồng} \times 30\%/năm \times 01 \text{ năm } 11 \text{ tháng } 21 \text{ ngày} = 88.875.000$

đồng

- Ngày 03/11/2017 vay 20.000.000 đồng. Thời hạn trả nợ 03/12/2017

20.000.000 đồng x 30%/năm x 01 năm 11 tháng 18 ngày = **11.800.000**

đồng

Ngày 31/8/2017 vay 24.000.000 đồng. Không ghi thời hạn trả nợ. tại phiên tòa, bà H thừa nhận ngày 11/6/2018, bà L có đòi nợ nhưng bà H chưa trả được nên lãi nợ quá hạn tính từ ngày 11/6/2018.

24.000.000 đồng x 30% x 01 năm 05 tháng 10 ngày = **10.400.000 đồng**

Tổng nợ gốc và lãi là : 594.000.000 + 355.258.924 = 949.285.924 đồng.

Tổng số tiền gốc và lãi mà bà Phạm Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị L là: 949.285.924 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 280; Điều 463; Điều 466; khoản 1 Điều 468 và Điều 469 Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên xử: Chấp đơn khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L , và được thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện về tiền lãi tại phiên tòa.

Buộc bà Phạm Thị H phải trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền tổng cộng là: 949.285.924 đồng. Trong đó nợ gốc 594.000.000 đồng; nợ lãi 355.258.924 đồng.

- **Về nghĩa vụ chậm thi hành án:** Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành mà bà Phạm Thị H chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Điều 18, Điều 19, khoản 1 Điều 24, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bà Phạm Thị H phải chịu 40.478.577 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị L 33.500.000 đồng (*Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003626 ngày 16-10-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

- **Về hướng dẫn thi hành án dân sự:** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21-11-2019) nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh KonTum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- VKSND H Đắk Tô;
- THA dân sự H Đắk Tô;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoa Như

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Luận

Mai Trần Thanh Hảo

Lê Hoa Như

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM TAND HUYỆN ĐẮK TÔ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Trương Duy Cảnh Nguyễn Thị Sương

Lê Hoa Như